

# MỘT SỐ BIỆN PHÁP GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP CHO SINH VIÊN NĂM THỨ NHẤT TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM NAM ĐỊNH

**ThS. NGUYỄN THỊ CẬY**  
Trưởng Cao đẳng Sư phạm Nam Định

## 1. Đặt vấn đề

Trong quá trình đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục (GD) ở các trường cao đẳng sư phạm (CĐSP) hiện nay, bên cạnh việc đổi mới nội dung chương trình, phương pháp dạy học (PPDH), vấn đề GD nghề nghiệp (GD giá trị nghề dạy học) có tầm quan trọng đặc biệt. Mỗi giảng viên (GV) là một nhân cách nghề nghiệp cụ thể, sống động, có ảnh hưởng trực tiếp tới chất lượng và hiệu quả GD sinh viên (SV), đặc biệt là GD lí tưởng nghề nghiệp cho họ.

Biện pháp GD nghề nghiệp cho SV sư phạm (SP) rất phong phú, đa dạng, mỗi biện pháp có mục tiêu cụ thể, trên cơ sở đó xác định những yêu cầu cơ bản về phẩm chất và năng lực nghề nghiệp cần có của người giáo viên. Đó là sự định hướng không thể thiếu cho quá trình rèn luyện của SV không chỉ trong nhà trường mà còn trong quá trình hành nghề sau này.

## 2. Một số biện pháp giáo dục nghề nghiệp cho SV năm thứ nhất ở Trường CĐSP Nam Định

### 2.1. Giáo dục nghề nghiệp thông qua tổ chức tuần lễ GD công dân, kỉ niệm các ngày lễ lớn trong năm học

Tổ chức tốt tuần lễ GD công dân khi SV mới nhập trường, SV học tập nội quy, quy chế của trường, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước, tình hình thời sự, chính trị trong nước và thế giới để hiểu rõ trách nhiệm của mình trong trường CĐSP. Từ đó xác định tinh thần, thái độ học tập cho SV, bước đầu bồi dưỡng lòng yêu ngành, yêu nghề.

Tổ chức tốt các ngày lễ, các ngày kỉ niệm lớn trong năm học như ngày khai trường, ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam 3/2, ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày sinh nhật Bác Hồ 19/5, ngày thành lập Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam 20/10, đặc biệt là ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, là việc làm có ý nghĩa lớn trong công tác giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức cho SVSP, khơi dậy truyền thống tôn sư trọng đạo, GD lí tưởng và tình cảm nghề nghiệp cho SV.

Năm nay, khi tổ chức kỉ niệm ngày 20/11, Đảng, chính quyền và Đoàn thanh niên của trường đã có sáng kiến cho SV năm thứ nhất gặp mặt giao

lưu với các nhà giáo lão thành, các nhà giáo nhân dân, nhà giáo ưu tú... Trong buổi giao lưu này, SV được nghe các nhà giáo lão thành, các giáo viên trẻ tâm sự về nghề nghiệp, những khó khăn vất vả trên con đường lập nghiệp. Sinh viên của trường rất tâm đắc với những cuộc giao lưu này: những tấm gương người thực, việc thực giúp họ nhận thức ý nghĩa cao cả của nghề dạy học.

### 2.2. Giáo dục nghề nghiệp thông qua phong trào hội giảng của GV và hội thi nghiệp vụ cho SV

*Thông qua hội thi nghiệp vụ sư phạm cho SV* bồi dưỡng tay nghề và rèn luyện nghiệp vụ SP cho SV. Năm nay nhà trường có sáng kiến tổ chức thi nghiệp vụ SP giỏi cho SV ở các khoa theo hướng chuyên sâu với mục đích để SV năm thứ nhất được thị phạm. Nội dung thi tập trung vào tiết giảng. Hình thức thi này gây hứng thú sôi động cho SV các khoa tự bộc lộ khả năng của mình, các GV không phải gia công dàn dựng như các hội thi trước, làm mất đi tính sáng tạo trong SV. Hội thi đã tạo ra môi trường rèn nghề tích cực và thu hút được số SV tham gia nhiều hơn, giúp họ tự tin khi lên lớp.

*Thông qua phong trào hội giảng của GV:* Ở Trường CĐSP Nam Định phong trào hội giảng được triển khai mỗi năm một lần vào tháng 11 thu hút GV tham gia sôi nổi và có chất lượng. Thực chất của hội giảng là thi tay nghề nhằm nâng cao tay nghề cho GV. Nội dung thi giảng là các cá nhân chọn bài trong chương trình quy định, đăng kí lịch dạy với tổ bộ môn, khoa, phòng đào tạo. Để đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực của SV, các tổ bộ môn, các khoa tổ chức hội thảo khoa học, triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, động viên GV tích cực sử dụng phương tiện kĩ thuật dạy học vào các tiết giảng (máy đa năng, máy vi tính, mạng Internet...). Tất cả các hoạt động đa dạng, phong phú này hàm chứa nội dung GD nghề nghiệp, lòng say mê nghề nghiệp, tình cảm và lí tưởng nghề nghiệp cho SV.

### 2.3. Giáo dục nghề nghiệp thông qua các hoạt động văn hoá nghệ thuật, thể dục thể thao (TDTT) các hoạt động xã hội do Đoàn thanh niên

**cộng sản Hồ Chí Minh và Công đoàn Trường CĐSP Nam Định phối hợp tổ chức**

Trường CĐSP Nam Định có một tổ chức Đoàn vững mạnh. Trong những năm qua, Đoàn đã có những hoạt động tích cực, thiết thực đóng góp vào hoạt động chung của nhà trường, đẩy mạnh công tác GD tư tưởng, chính trị, đạo đức. Hoạt động của Đoàn góp phần quan trọng vào việc hình thành phẩm chất đạo đức nghề nghiệp cho SV, giúp đoàn viên tích cực, tự giác tham gia các hoạt động văn hoá văn nghệ, TDTT và các hoạt động xã hội do Trường, Sở, Tỉnh tổ chức... Các hoạt động này mang lại đời sống vui tươi cho đoàn viên, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động đào tạo, GD đạt chất lượng cao. *Trường CĐSP còn có một tổ chức Công đoàn vững mạnh, thực hiện tốt cuộc vận động "kỷ cương - tình thương - trách nhiệm". Đây là cuộc vận động mang tính chính trị rộng lớn, có ý nghĩa sâu sắc và thiết thực đối với toàn ngành GD, đào tạo.*

Những năm qua, Công đoàn đã kết hợp chặt chẽ với các phòng, ban, khoa, tổ... thường xuyên theo dõi, nhắc nhở kịp thời SV học bài, làm bài, tổ chức thi nghiêm túc chất lượng, công bằng, xử lý nghiêm minh những sai phạm... Qua đó giúp SV tự tu dưỡng, rèn luyện những phẩm chất đạo đức, lí tưởng và niềm tin nghề nghiệp.

Ở Trường CĐSP Nam Định, nữ chiếm tỉ lệ cao; đây là điều kiện thuận lợi rèn luyện GD nghề nghiệp cho nữ SV. Nhân các ngày hội của phụ nữ (8/3, 20/10), ban nữ công tổ chức kỉ niệm, thi tiếng hát hay, giúp nữ sinh nghèo vượt khó, tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ, mới chuyên gia dạy cho SV cách trang điểm làm đẹp cho bản thân... Sự cởi mở chân thành, những tấm gương người thực, việc thực đã giúp SV nhận thức được vẻ đẹp, giá trị và ý nghĩa cao cả của mình trong gia đình, trong trường và ngoài xã hội. Tuy nhiên, để biện pháp này có hiệu quả cao hơn nữa ban nữ công cũng phải thường xuyên theo dõi, động viên kịp thời những cố gắng của nữ SV.

**2.4. Coi trọng thực hiện công tác GD liên môn trong rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên**

Biện pháp này hướng tới GD lòng yêu ngành, yêu nghề và chuẩn bị nghề nghiệp tương lai cho SV. Đây chính là dạy học theo tính hướng nghiệp, thiếu nhân tố này SV chưa đủ khả năng làm nghề GV.

Rèn luyện nghiệp vụ thường xuyên đã trở thành môn học thực hành trong Trường CĐSP Nam Định từ năm 2005, xuyên suốt quá trình đào tạo SV (3 năm học). Tổ bộ môn Tâm lí giáo dục liên kết chặt chẽ với các khoa xây dựng chương trình,

phân công lịch dạy cho SV với nội dung phong phú, đa dạng.

Các em được dự giờ, nghe báo cáo của trường, giáo viên dạy giỏi, chủ nhiệm giỏi, điều đó giúp SV có biểu tượng đẹp đẽ về một trường chuẩn quốc gia, nắm được công việc của người giáo viên chủ nhiệm ở trường tiểu học, trung học cơ sở.

**2.5. Đổi mới PPDH học phần Giáo dục học (GDH) đại cương của bộ môn GDH cho SV năm thứ nhất (thuộc khoa học nghiệp vụ)**

GDH là một bộ môn khoa học nghiệp vụ trang bị cho SV các kĩ năng cơ bản về chuyên môn, nghiệp vụ SP, năng lực xã hội và những phẩm chất cá nhân. Trên cơ sở đó SV tự bồi dưỡng, rèn luyện để có phẩm chất và năng lực sư phạm tốt, có ước muốn phấn đấu trở thành giáo viên có tay nghề cao.

Cốt lõi của đổi mới PPDH học phần GDH là giúp SV học cách dạy học một cách thông minh, sáng tạo, học cách tư duy độc lập, tích cực để có định hướng đúng trong dòng thông tin hiện đại, để ra đời làm người giáo viên "vừa hồng, vừa chuyên."

Cần tận dụng tối đa sở trường các PPDH, nhất là PP nêu và giải quyết vấn đề, đặc biệt là các phương tiện kĩ thuật dạy học. Rèn kĩ năng sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học để thiết kế được các giờ học hiện đại và sử dụng phương tiện như một yêu cầu đòi hỏi của đổi mới PPDH.

Cần coi trọng PP tự học, hoạt động tự học của SV: Tự học giúp SV mau chóng trưởng thành, có định hướng đúng và vững vàng trong cuộc sống. Ngoài ra, cần hình thành ở SV thói quen gắn học với hành, lí luận gắn với thực tiễn, tăng cường lòng yêu ngành, yêu nghề dạy học, rèn luyện năng lực nghiệp vụ SP cho SV khi tốt nghiệp trường CĐSP.

Thiết kế bài giảng có tính đến bồi dưỡng lòng yêu nghề, hình thành tình cảm nghề nghiệp, lí tưởng nghề nghiệp cho SV. Cần thiết kế bài giảng theo hướng tinh giản, cập nhật, lồng ghép những nội dung kiến thức gắn liền với thực tế sinh động của cuộc sống, của hoạt động SP của người GV, nhưng vẫn thể hiện đầy đủ tính hệ thống, tính logic của chương trình, khai thác triệt để tính GD nghề nghiệp trong mỗi bài thiết kế.

Để thực hiện tốt những biện pháp trên không thể thiếu vai trò gương mẫu của đội ngũ GV ở trường SP. Người GV trong trường SP, dù dạy bất kì môn học nào cũng phải gương mẫu, yêu ngành, yêu nghề, yêu người, có sự hiểu biết thấu đáo về khoa học GD và môn học mình phụ trách, để SV soi

(Xem tiếp trang 56)

## **THỰC TRẠNG VÀ CÁC GIẢI PHÁP QUẢN LÝ...** (Tiếp theo trang 53)

Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với nội dung chương trình và thiết bị dạy học hiện đại; bồi dưỡng kĩ năng ứng dụng tin học, ngoại ngữ. Hàng năm có kế hoạch bồi dưỡng tin học căn bản cho đội ngũ, phương pháp sử dụng các phần mềm ứng dụng trong quản lí, soạn giảng và các chương trình tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ trong trường, lớp mầm non, đảm bảo 100% cán bộ quản lí, giáo viên MN có khả năng sử dụng máy tính phục vụ cho công việc;

Tổ chức các Hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên sử dụng thiết bị giỏi, thi đồ dùng dạy học tự làm... Khuyến khích giáo viên tự học tập, nghiên cứu, tiếp tục phát động phong trào tự học, tự rèn trong đội ngũ về chuyên môn cũng như tin học, ngoại ngữ.

2.3.3. *Từng bước xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên MN đạt chuẩn và trên chuẩn đáp ứng yêu cầu phổ cập GDMN bền vững*

Để đạt được mục đích này việc cần làm đầu tiên là xây dựng kế hoạch nhằm tạo ra khả năng huy động và sử dụng các nguồn lực một cách hợp lí, giúp các nhà quản lí thực hiện tốt chức năng kiểm tra và chủ động điều chỉnh những sai lệch trong công tác đào tạo, bồi dưỡng trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn cho đội ngũ này.

Cán bộ quản lí các trường MN chưa đạt trình độ đại học do đã lớn tuổi hoặc chưa có điều kiện đi học thì cần cho theo học nâng chuẩn hoặc có thể bố trí, sắp xếp làm công việc khác. Còn số CBQL tuy đã được đào tạo chuẩn hóa nhưng còn hạn chế thì cần được bồi dưỡng theo chuyên đề trọng tâm của năm học và thông qua công tác thanh tra, kiểm tra trực tiếp bồi dưỡng, hướng dẫn giúp đỡ.

Trên đây là một số giải pháp phát triển đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên MN ở tỉnh miền núi Lâm Đồng từ nay đến 2015 và tầm nhìn đến năm 2020, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phổ cập giáo dục MN bền vững cho trẻ em năm tuổi nói chung và phổ cập GDMN bền vững cho trẻ em dân tộc thiểu số năm tuổi nói riêng. Các giải pháp nêu trên cần phải được thực hiện một cách đồng bộ, thống nhất mới có thể phát huy hiệu quả.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), *Một số văn bản về giáo dục MN thời kì đổi mới*, NXB Giáo dục.
2. Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng (2000 - 2011), *Báo cáo Tổng kết năm học từ năm học 2000 - 2001 đến năm học 2010 - 2011 của ngành Giáo dục và Đào tạo và của GDMN tỉnh Lâm Đồng*.
3. Thủ tướng Chính phủ (2010), *Quyết định số 239/QĐ-TTg ngày 09 tháng 02 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi giai đoạn 2010 - 2015*.
4. Tỉnh ủy Lâm Đồng (2011), *Chỉ thị số 07- CT/TU ngày 09/06/2011 về Chỉ thị về thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2010 - 2015*.

### **SUMMARY**

*The author presents the status and some solutions for preschool staff development in Lam Dong up to 2015 and the vision to 2020, meeting the needs, demands of sustained universalization of 5 year kindergarten program in general and for ethnic minority children in general.*

## **MỘT SỐ BIỆN PHÁP GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP...** (Tiếp theo trang 55)

mình vào đó, phấn đấu trở thành người giáo viên tốt trong môi trường SP. Sinh viên SP học được ở thầy, cô trường SP bản lĩnh nghề nghiệp, lòng yêu nghề dạy học trên cơ sở niềm tin và kính trọng.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Nguyễn Ngọc Bảo (chủ biên), *Lí luận dạy học ở trường trung học cơ sở*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 1998.
2. Thái Duy Tuyên, *Những vấn đề cơ bản của giáo dục học*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội, 2004.

3. *Kĩ yếu hội thảo khoa học nghiên cứu, giảng dạy và ứng dụng Tâm lí học - Giáo dục học trong thời kì hội nhập quốc tế*, NXB Đại học Sư phạm, 2010.

### **SUMMARY**

*The author presents some solutions to vocational education for the first year students at Nam Dinh Teacher Training College, of which the emphasis is on organizing diversified educational activities with high effectiveness.*